TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **16**/2023/QĐST-DS	*Điện Biên, ngày 09 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 35/2023/TLST- DS ngày 15 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

) Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại cổ phần B; Địa chỉ trụ sở: Tòa nhà LPB Tower, số 210, T, quận H, thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện theo pháp luật*: Ông **Hồ Nam T** - Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần B;

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn*: Ông **Nguyễn Huy H** - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần B chi nhánh Đ; Địa chỉ trụ sở: Tổ 2, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên (Theo Quyết định số 4076a ngày 17/3/2023 của Ngân hàng Bưu điện L v/v ủy quyền thực hiện hoạt động tố tụng đối với Giám đốc Chi nhánh).

- *Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Huy H tham gia tố tụng*: Ông **Nguyễn Anh T1**, sinh năm: 1995; Chuyên viên khách hàng - Ngân hàng TMCP B chi nhánh Đ - phòng giao dịch B. Địa chỉ: Thôn C9, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Theo Giấy ủy quyền số 297/2023/UQ-LPB.ĐB 10/4/2023 của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Đ v/v tham gia tố tụng và giải quyết thi hành án).

) Bị đơn*: Bà **Trần Thị Ph, sinh năm: 1966. Địa chỉ: Thôn T (Đội 8 cũ), xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

*) *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1990; Địa chỉ: Thôn T (Đội 8 cũ), xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

2. Ông **Nguyễn Xuân N**, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Thôn T (Đội 8 cũ), xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà Trần Thị Ph có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B - Chi nhánh Đ - Phòng Giao dịch B số tiền gốc còn nợ, cùng số tiền lãi tính đến ngày 01/8/2023 theo Hợp đồng tín dụng số HDTD41A2021430 ngày 10/12/2021 là: **196.853.787 đồng** (*Một trăm chín sáu triệu tám trăm năm mươi ba nghìn bảy trăm tám mươi bảy đồng*); Trong đó: Tiền gốc: 180.000.000 đồng; Tổng tiền lãi: 16.853.787 đồng (Lãi quá hạn: 16.025.062 đồng, Lãi chậm trả gốc: 330.164 đồng; Lãi chậm trả lãi: 498.561 đồng).

(Kèm theo là Bảng tính chi tiết Lãi quá hạn, Lãi chậm trả, Lãi phạt chậm trả của Ngân hàng Thương mại cổ phần B chi nhánh Đ - Phòng Giao dịch B ngày 01/8/2023).

- Kể từ ngày 02/8/2023 bà Trần Thị Ph còn phải tiếp tục trả tiền lãi vay trong hạn, lãi quá hạn cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B - Chi nhánh Đ - Phòng Giao dịch B theo mức lãi suất và thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng số HDTD41A2021430 ngày 10/12/2021 trên số nợ gốc thực tế cho đến khi thi hành án xong số tiền theo Hợp đồng tín dụng số HDTD41A2021430 ngày 10/12/2021.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Thương mại cổ phần B chi nhánh Đ thì lãi suất mà bà Ph vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại cổ phần B chi nhánh Đ - Phòng Giao dịch B.

- Buộc Bà Trần Thị Ph và Bà Nguyễn Thị T, Ông Nguyễn Xuân N tiếp tục thực hiện Hợp đồng thế chấp số HĐTC41A2021430 ngày 10/12/2021 đã ký kết giữa Bà Trần Thị Ph và Bà Nguyễn Thị T, Ông Nguyễn Xuân N với Ngân hàng Thương mại cổ phần B - Chi nhánh Đ - Phòng Giao dịch B.

2. **Về án phí**: Căn cứ khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì mỗi bên đương sự phải chịu 2.460.650 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nhưng bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn Xuân N tự nguyện chịu toàn bộ số tiền 4.921.300 đồng (Bốn triệu, chín trăm hai mốt nghìn, ba trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B - Chi nhánh Đ số tiền 4.752.700 đồng (Bốn triệu, bẩy trăm năm hai nghìn, bẩy trăm đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo biên lai thu tiền số 0005207 ngày 15 tháng 5 năm 2023 (do ông Nguyễn Anh T1 nộp).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự - người phải thi hành dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Điện Biên;
- THADS huyện ĐB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Tuyến